

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HOÁ
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2017/HNGĐ - ST

Ngày: 09/08/2017

V/v: “Ly hôn giữa chị V và anh P”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lê Văn Quân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Thúy

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà: Phùng Thị Tố Loan — *Th- ký tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa.*

Ngày 09 tháng 08 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện Thiệu Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2017/TLST - HNGĐ ngày 29/05/2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 18 /2017/QĐXX - ST ngày 01/07/2017 và giữa các đ- ồng sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1992.
Địa chỉ: Thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú, H.Thiệu Hóa, Thanh Hoá.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn P - Sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú, H.Thiệu Hóa, Thanh Hoá.

Tại phiên tòa vắng mặt chị V, vắng mặt anh P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/05/2017 và đ- ọc bổ sung bằng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn P trình bày:

Chị V, anh P chung sống với nhau và có tổ chức c- ới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa vào ngày 15/01/2013 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Quá trình chung sống hoà thuận hạnh phúc đ- ợc hai năm, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm cách sống của hai ng- ời không hợp, mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết đ- ợc và ngày càng bế tắc vợ chồng th- ờng xuyên cãi vã nhau, vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm và ly thân nhau từ tháng 10 năm 2016 đến nay không ai quan tâm và có trách nhiệm đến ai.

Nay chị V, anh P xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị đ- ợc ly hôn.

- **Về con chung:** Chị V, anh P có một con chung là cháu: Hoàng Huy Kh sinh ngày 19 tháng 10 năm 2013.

Nay ly hôn quan điểm của chị V đề nghị tòa án giải quyết cho chị đ- ợc nuôi con vì cháu đang còn nhỏ cần có bàn tay chăm sóc của mẹ, chị yêu cầu anh P cấp d- ồng tiền nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp d- ồng tính từ tháng 6 năm 2017 cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

Ly hôn anh Ph cũng có nguyện vọng đ- ợc nuôi con và không yêu cầu chị V cấp d- ồng tiền nuôi con chung.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Anh P, chị V không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị V đã nhận đ- ợc các thông báo tố tụng của tòa án, Quyết định đ- a vụ án ra xét xử nh- ng chị V có đơn xin xử vắng mặt.

Anh P đã đ- ợc tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nh- ng vắng mặt không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa. HĐXX nhận định.

-**Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị Vinh là nguyên đơn trong vụ án đã đ- ợc tòa án tổng đạt Quyết định đ- a vụ án ra xét xử nh- ng có đơn xin xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của BLTTDS cần đ- ợc chấp nhận. Tại phiên tòa, anh Ph- ợng đ- ợc tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nh- ng vắng mặt, căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

- **Về hôn nhân:** Chị V và anh P chung sống với nhau và có tổ chức c- ới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa vào ngày 15/01/2013 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đ- ợc 02 năm đến năm 2015 anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc nên anh chị thống nhất đ- ợc ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh, chị là yêu cầu chính đáng phù hợp với pháp luật căn cứ Điều 55 Luật HNGĐ công nhận cho anh chị đ- ợc thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị V, anh P có một con chung là cháu: Hoàng Huy K sinh ngày 19 tháng 10 năm 2013.

Nay ly hôn quan điểm của chị V đề nghị tòa án giải quyết cho chị đ- ợc nuôi con vì cháu đang còn nhỏ cần có bàn tay chăm sóc của mẹ, chị yêu cầu anh P cấp d- ỡng tiền nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp d- ỡng tính từ tháng 6 năm 2017 cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi. Xét yêu cầu xin đ- ợc nuôi con và cấp d- ỡng của chị V, xét mọi mặt của cháu Kh, HĐXX thấy rằng cháu Kh đang còn nhỏ cần có bàn tay chăm sóc của ng- ời mẹ, chị V có công việc và thu nhập ổn định nên giao cháu Kh cho chị V trực tiếp nuôi d- ỡng là phù hợp.

Xét nguyên vọng xin nuôi con của anh P: HĐXX thấy rằng cháu đang còn nhỏ, hiện nay đang ở với mẹ, xét mọi mặt của cháu Kh, HĐXX không chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của anh P.

- **Về phần tài sản, công nợ chung:** Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án anh P, chị V không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về án phí:**

Chị Vinh chịu 300.000đ án phí DSST. Anh P phải chịu 300.000đ án phí cấp d- ỡng nuôi con

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51; Điều 55, Điều 81,82,83, 107,116,117 Luật HNGĐ, Điều Điểm b Khoản 2 Điều 227,Khoản 1 Điều 228, 271,273 BLTTDS.

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Văn P.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Huy Kh sinh ngày 19 tháng 10 năm 2013 cho chị V trực tiếp nuôi d- ỡng,

Buộc anh P cấp d- ỡng tiền nuôi con chung cùng chị V mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp d- ỡng tính từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai đ- ợc cản trở.

Về án phí: áp dụng Khoản 4 Điều 147, BLTTDS, Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội.

+Chị V chịu 300.000đ án phí DSST nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2014/0001161 ngày 29/05/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá, chị V đã nộp đủ án phí DSST.

+Anh Hoàng Văn P phải chịu 300.000đ án phí cấp d- ỡng nuôi con chung.

Ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh P, chị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Các đ- ơng sự
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa
- VKSND huyện Thiệu Hóa.
- L- u hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Quân

